

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”;

Thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Thực hiện Kế hoạch số 2059/KH-UBND ngày 17/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

Căn cứ Kế hoạch 205-KH/HU ngày 02/8/2022 của Huyện ủy Phong Thổ về thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ ban hành kế hoạch thực hiện giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, của xã hội và người dân trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình; xoá bỏ hủ tục, cải tạo tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Tạo sự đồng thuận trong xã hội thúc đẩy thay đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào các dân tộc, nhằm làm giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, có sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, chặt chẽ của cấp ủy, chính quyền;
- Quá trình thực hiện các nhiệm vụ, các hoạt động phải bám sát nội dung của Chỉ thị; phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương;
- Phương pháp, nội dung các hoạt động đa dạng, cụ thể, dễ thực hiện và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, phong tục, tập quán mỗi dân tộc, tính chất địa lý vùng miền và đúng quy định pháp luật;
- Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động; áp dụng, đề cao phương pháp, cách thức tuyên truyền hiện đại gắn với phương pháp tuyên truyền truyền thống;
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời các trường hợp nguy cơ có thể xảy ra; xử lý nghiêm túc, đúng quy định các trường hợp cố tình vi phạm;
- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị với các giải pháp đồng bộ, bảo đảm tính khả thi. Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Kế hoạch thực hiện trên phạm vi toàn huyện, ưu tiên địa bàn các xã có tỷ lệ hoặc có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao.

2. Đối tượng

2.1. Thanh niên, vị thành niên (nam/nữ) trên toàn huyện, ưu tiên địa bàn các xã có tỷ lệ hoặc có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao;

2.2. Học sinh các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên;

2.3. Phụ huynh học sinh/cha mẹ của nam nữ thanh niên trong độ tuổi vị thành niên;

2.4. Cán bộ cơ sở tham gia tuyên truyền, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; cán bộ thôn bản, y tế bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

2.5. Các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022-2025.

III. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

- Phần đầu giảm bình quân 70-80%/năm số cặp tảo hôn và 80-90%/năm số cặp kết hôn cận huyết thống, đến năm 2025 huyện Phong Thổ cơ bản đẩy lùi tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;

- Phần đầu đến năm 2025 có trên 90% cán bộ làm công tác dân tộc các cấp, cán bộ văn hóa, xã hội xã được tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng vận động, tư vấn, truyền thông thay đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Phần đầu hằng năm có trên 95% hộ gia đình tại các xã có trường hợp tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; trên 90% hộ gia đình có con trong độ tuổi vị thành niên, thanh niên nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được cung cấp các thông tin về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; 100% học sinh các trường Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên được tuyên truyền cung cấp thông tin, kiến thức pháp luật liên quan về lĩnh hôn nhân, về tác hại của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, về sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; 100% người hoạt động không chuyên trách ở các xã, thôn bản, y tế bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được quán triệt, phổ biến cung cấp thông tin, kiến thức và cam kết thực hiện các quy định của pháp luật liên quan lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống gắn với chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tuyên truyền Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; các quy định về xử phạt hành chính, hình sự liên quan đến tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; các hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, bạo lực gia đình,...

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc, Phòng Tư pháp, Phòng Giáo dục và Đào tạo và UBND các xã, thị trấn.

2.2. Biên soạn tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và chăm sóc sức khỏe sinh sản, ..v.v.

a) Các hoạt động chủ yếu

Biên soạn tờ gấp về một số lĩnh vực pháp luật để phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số; Phát hành tờ rơi, áp phích về tác hại của tảo hôn dành và sản xuất phóng sự truyền hình tuyên truyền cho học sinh trung học cơ sở; Sản xuất chương trình (video, ghi đĩa) tuyên truyền tác hại của tảo hôn cho học sinh trung học cơ sở.

b) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc, Phòng Tư pháp, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Tổ chức các buổi truyền thông trong Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên

a) Các hoạt động chủ yếu

Tăng thời lượng giáo dục kỹ năng sống; sinh hoạt ngoại khóa hướng trọng tâm giáo dục đạo đức, giữ gìn văn hóa truyền thống, các phong tục, tập quán tốt đẹp; lồng nội dung giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản cho học sinh các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên trong các môn học: Giáo dục công dân, Sinh học, Giáo dục kiến thức địa phương...

b) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Cơ quan thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức giáo dục pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS thay đổi nhận thức, hành vi trong hôn nhân và cải tạo tập quán lạc hậu gắn với thực hiện bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản

a) Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động; kỹ năng xử lý các tình huống trong giải quyết các vụ việc liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Cơ quan thực hiện: Phòng Dân tộc, Phòng Tư pháp, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.5. Duy trì hoạt động và xây dựng Mô hình can thiệp làm giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

a) Duy trì hoạt động của các Mô hình đã xây dựng trước năm 2022:

Tiếp tục duy trì, củng cố và nhân rộng các mô hình phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

b) Xây dựng các mô hình mới: Các cơ quan cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện lựa chọn các xã, phường, thị trấn có nhiều người tảo hôn và phụ nữ DTTS dưới 18 tuổi sinh con trong thời gian qua (nơi chưa có mô hình) để xây dựng mô hình điểm về phòng, chống tảo hôn.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022-2025.

d) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện.

2.6. Công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá, báo cáo, sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị

a) Các hoạt động chủ yếu

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình; phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào chương trình, kế hoạch hoạt động của chính quyền và các đoàn thể ở địa phương hằng năm.

- Hỗ trợ tư pháp xã thực hiện quản lý, cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, làm giấy đăng ký kết hôn và giấy khai sinh cho trẻ em tại địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ và tăng cường các hoạt động giao lưu giữa các địa phương và thực hiện ngăn ngừa, phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch và đánh giá thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại cơ sở; đảm bảo mỗi địa phương được kiểm tra từ 01 lần trở lên/năm.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, để có biện pháp kịp thời ngăn ngừa và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống năm 2023 và cuối năm 2025.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết theo quy định.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

c) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện.

IV. DỰ TOÁN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí chương trình MTQG phát triển KTXH vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 được Trung ương cấp cho huyện Phong Thổ và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

Là đơn vị thường trực, chủ trì, phối hợp các cơ quan, ban ngành và địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch;

Chủ trì rà soát, đánh giá thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết giai đoạn 2022-2025; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; tổ chức sơ kết tổng kết; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả, tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị 09-CT/TU trên địa bàn huyện.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo, định hướng việc phân luồng giáo dục sau trung học cơ sở để tạo cơ hội đào tạo nghề và định hướng việc làm cho học sinh dân tộc thiểu số;

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành và địa phương thực hiện công tác tuyên truyền; tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế và từng lứa tuổi học sinh dân tộc thiểu số trong việc thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình, các quy định của pháp luật về ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các trường học.

3. Phòng Tư pháp

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc đăng ký kết hôn, khai sinh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình, các quy định của pháp luật về ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Trên cơ sở nguồn vốn được giao và vốn đối ứng địa phương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định.

5. Các Đồn biên phòng trên địa bàn

Tăng cường công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền các xã biên giới tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật cho đồng bào các dân tộc, tích cực vận động nhân dân khu vực biên giới phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu, nâng cao nhận thức, đời sống vật chất, tinh thần; triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống và kịp thời phát hiện ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

6. Công an huyện

Tăng cường công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật cho quần chúng nhân dân, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về trật tự xã hội, kịp thời phát hiện ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống góp phần thực hiện tốt phòng, chống tảo hôn.

7. Trung tâm Y tế

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện lồng ghép triển khai cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, chăm sóc sức khỏe sinh sản; dân số, kế hoạch hóa gia đình vào các Chương trình của ngành nhằm nâng cao chất lượng dân số.

8. Phòng Văn hóa và Thông tin

Hướng dẫn, triển khai thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Công tác gia đình gắn với chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, đưa cam kết không tảo hôn, kết hôn cận huyết thống vào trong quy định của quy ước, hương ước thôn, bản. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa gắn liền với tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh trong đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông

Phối hợp với Phòng Dân tộc huyện, các cơ quan liên quan hướng dẫn, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tiếp tục các hoạt động thông tin truyền thông về hậu quả, tác hại của việc tảo hôn nhằm đẩy lùi và giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

10. Đề nghị Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện; Huyện Đoàn Thanh niên

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có kế hoạch lồng ghép các nội dung về phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tổ chức các hoạt động

tuyên truyền, vận động để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 và Kế hoạch này.

11. Các cơ quan, ban, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp phòng Dân tộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chỉ đạo đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vào chương trình, kế hoạch hoạt động của chính quyền và các đoàn thể ở địa phương hằng năm.

Giao cán bộ phụ trách công tác dân tộc chủ trì tham mưu thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trên địa bàn; chủ trì, phối hợp các hoạt động truyền thông, tuyên truyền vận động phù hợp; thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn; tham mưu các biện pháp cụ thể để ngăn ngừa, xử lý các trường hợp tảo hôn và hôn nhân cận huyết tại cơ sở; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết thông tin, báo cáo định kỳ;

Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp, giải pháp hữu hiệu để đẩy lùi tiến tới xóa bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn;

Định kỳ trước ngày 05/12 hằng năm, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về huyện qua Phòng Dân tộc huyện để tổng hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Thị Hồng Sim

